TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 31-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – CẦN THƠ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phương.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Tước.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Như Ý - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ. Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2025/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST ngày 07 tháng 07 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Văn N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/01/2002. Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp X, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp X, xã H, thành phố Cần Thơ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không có; Trình độ học vấn: 06/12; Cha ruột: Lê Văn N2, sinh năm 1980; Mẹ ruột: Trần Tuyết P, sinh năm 1980; Anh, chị em ruột: 03 người. Lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2011;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 lần: Vào ngày 22/11/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (nay là Toà án nhân dân Khu vực 13 - Cần Thơ) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành từ ngày 27/10/2023 đến ngày 12/9/2024 bị cáo chấp hành xong.

Ngày 20/01/2025 bị cơ quan CSĐT Công an thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang khởi tố về Tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Ngày 29/11/2024 bị cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Châu Thành, thành phố Cần Thơ cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Tạ Nhật Đ, sinh ngày 01/02/1998; (Có mặt)

Trú tại: Số A Khu dân cư T, phường A, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng. Nay là số A Khu dân cư T, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, hành vi của bị cáo Lê Văn N được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 27/11/2024 ông Tạ Nhật Đ điều khiển xe mô tô Wave RSX biển số 83P3-180.94 của ông Đ, đi trên đường về nhà đến đoạn Kênh Sáu Mầu, thuộc khu vực A, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (nay là khu vực A, phường N, thành phố Cần Thơ) thì ông Đ đậu xe cặp lộ để nghỉ mệt, sau khi nghỉ xong ông Đ quay xe đi thì phần sau của xe bị rớt xuống kênh. Lúc này bị cáo Lê Văn N đi ngang trông thấy sự việc và giúp ông Đ kéo xe lên lộ, do trong lúc kéo xe tay chân của cả hai đều bị dính bùn đất nên đã cùng rửa tay chân ở vũng nước gần đó, sau khi rửa tay chân xong bị cáo N ngỏ ý giúp muốn chạy xe lên hướng cặp lộ giúp ông Đ do không nghĩ rằng bị cáo sẽ lấy xe của mình nên ông Đ đi phía sau lưng cách bị cáo N khoảng 1m. Lúc này bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của ông Đ nên bị cáo N điều khiển xe chạy về hướng Sóc Trăng, do bất ngờ nên ông Đ không kịp ngăn chặn, truy đuổi được. Sau khi chiếm đoạt xe, bị cáo N điều khiển xe chạy về nhà tại ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã H, thành phố Cần Thơ). Đến khoảng 10 giờ ngày 28/11/2024, bị cáo N hẹn gặp ông Phạm Thành A để nhờ ông A mang xe đi cầm giúp nhưng ông A đề nghị với bị cáo để xe lại cho ông A sử dụng và trả cho bị cáo 3.000.000 đồng vào buổi chiều cùng ngày hôm đó. Tuy nhiên, qua kết quả làm việc và đối chất giữa ông A và bị cáo thì ông A khai nhận có hẹn gặp bị cáo N tại địa điểm như trên nhưng mục đích là để ông A hỏi mượn xe của bị cáo và tại thời điểm hẹn gặp bị cáo N đã đưa xe mô tô Wave RSX biển số 83P3-180.94 cho ông A mượn đi công việc cá nhân và về đậu xe lại tại nhà trọ. Trưa ngày 28/11/2024, ông A sau khi được thông báo về nguồn gốc của chiếc xe là tài sản bị cáo N chiếm đoạt của ông Đ nên đã tự nguyện giao nộp xe cho cơ quan Công an. Cùng ngày 28/11/2024, bị cáo N bị cơ quan CSĐT Công an

huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng bắt về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 29/11/2024 bị khởi tố và tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng cho đến nay.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Lê Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản của bị hại như đã nêu trên.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-ĐGTS ngày 09/12/2024 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xác định giá trị tại thời điểm bị lấy trộm của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đỏ đen mang biển kiểm soát: 83P3-180.94 là 9.800.000 đồng (Chín triệu tám trăm ngàn đồng).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Lê Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Tạ Nhật Đ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đỏ đen mang biển kiểm soát: 83P3-180.94.

Tại cáo trạng số 16/CT-VKS-TPNB ngày 20/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ) đã quyết định truy tố Lê Văn N có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Toà án nhân dân thành phố Ngã Bảy (nay là Toà án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ) để xét xử về tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 172 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội; Kiểm sát viên đề nghị:

a) Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 172, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 12 đến 18 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với Bản án số 30/2025/HS-ST ngày 11/6/2025 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xử phạt bị cáo mức án là 02 năm tù. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

b) Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Tạ Nhật Đ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đỏ đen mang biển kiểm soát: 83P3-180.94 nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên toà bị cáo Lê Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Lê Văn N là đối tượng lười lao động và nghiện ma túy nên vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 27/11/2024, tại khu vực III, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (nay là Khu vực III, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ), bị cáo N đã thực hiện hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô Wave RSX biển số 83P3-180.94 của bị hại Tạ Nhật Đ với mục đích bán tài sản chiếm đoạt được để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Qua kết luận định giá xác định giá trị tài sản mà bị cáo N đã chiếm đoạt của bị hại Tạ Nhật Đ là 9.800.000 đồng (Chín triệu tám trăm ngàn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ đó, cho thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ) truy tố đối với bị cáo Lê Văn N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Thành A quá trình điều tra không chứng minh được Ơn mua xe mô tô Wave RSX biển số 83P3-180.94 của bị cáo N, đồng thời Ơn không biết nguồn gốc xe nên không có cơ sở để xử lý đối với Ơn.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm mục đích bán tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Lê Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự ở địa phương.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, xét cần có mức hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cũng như đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét các tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên toà bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tổng hợp hình phạt: Vào ngày 11/6/2025 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ) xử phạt 02 (hai) năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và Quyết định thi hành án số 03/2025/QĐ-CA ngày 18/7/2025 và bị cáo hiện đang chấp hành án. Cần áp dụng Điều 56 tổng hợp hình phạt với Bản án số 30/2025/HS-ST ngày 11/6/2025 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ) để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định.

[3] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hậu Giang (nay là Cơ quan điều tra Công an thành phố Cần Thơ), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Tạ Nhật Đ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đỏ đen mang biển kiểm soát: 83P3-180.94. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 268, Điều 269, Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N phạm tội "Công nhiên chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 172; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Lê Văn N 12 (mười hai) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt với bản án số 30/2025/HS-ST ngày 11/6/2025 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (nay là Toà án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ) phạt bị cáo 02 (hai) năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Tổng hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là **03 (ba) năm tù**.Thời hạn chấp hành tính từ ngày 28/11/2024. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Cần thơ;
- VKSND TP Cần Thơ;
- Công an TP Cần Thơ;
- VKSND KV 13 – Cần Thơ;
- THAHS Công an TP Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 13 – Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Kim Cương

-